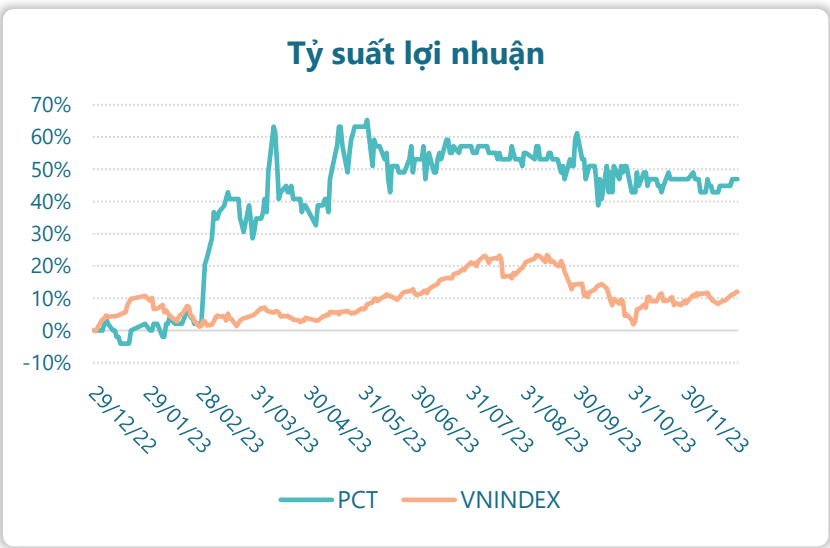
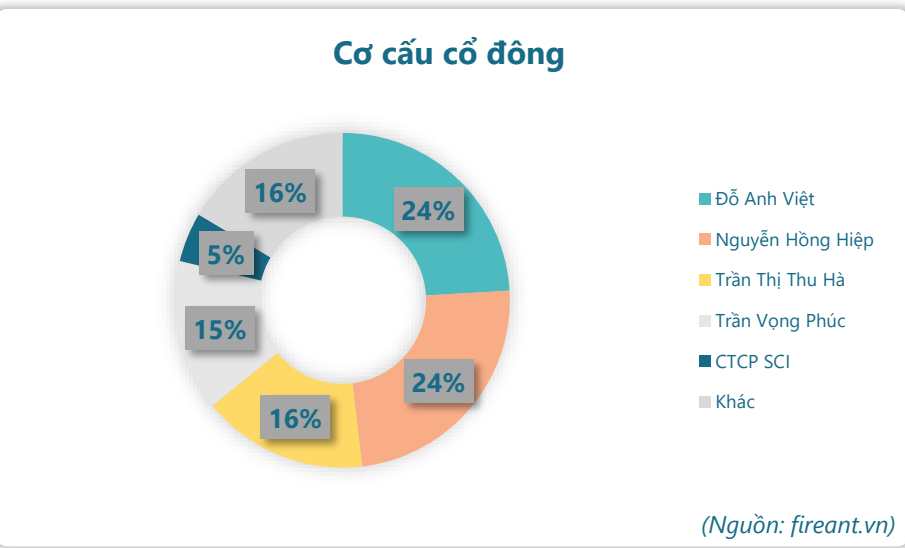
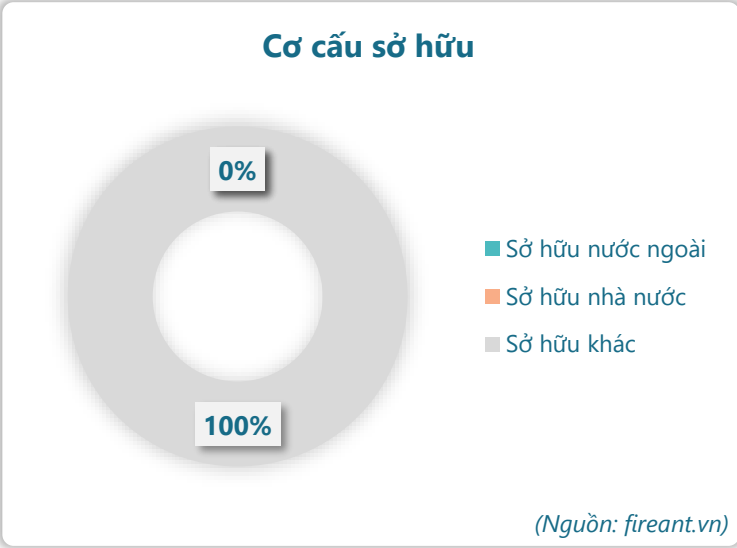
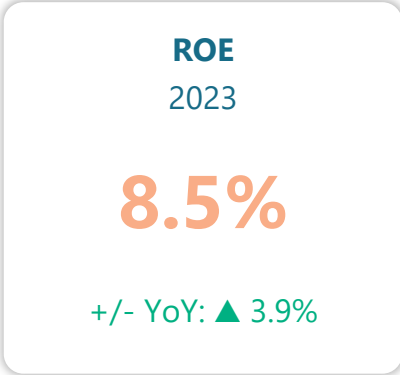
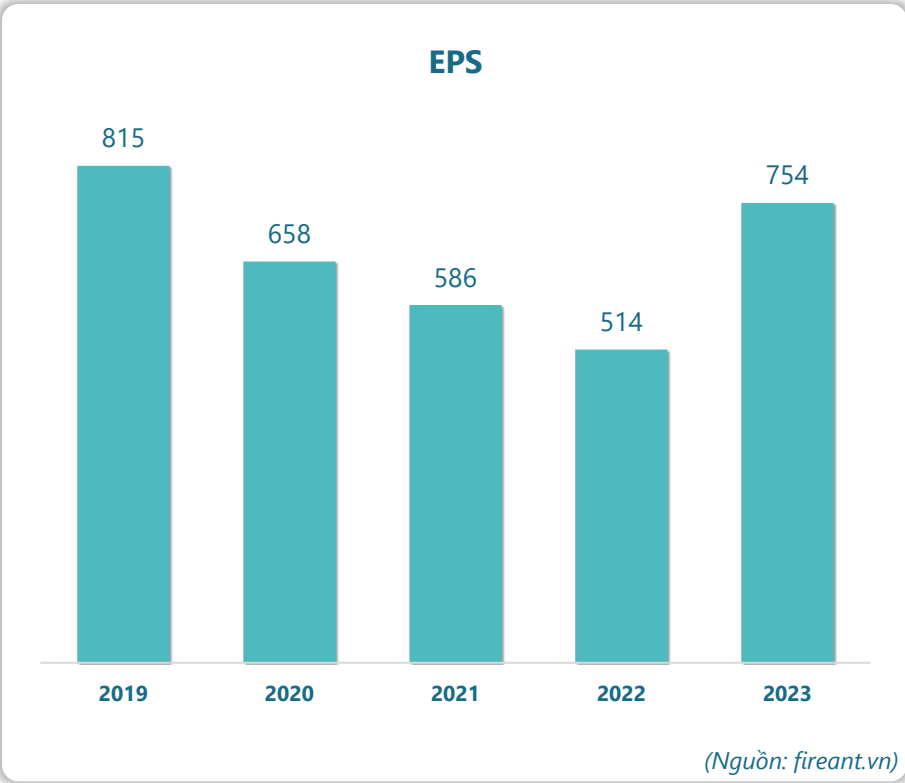
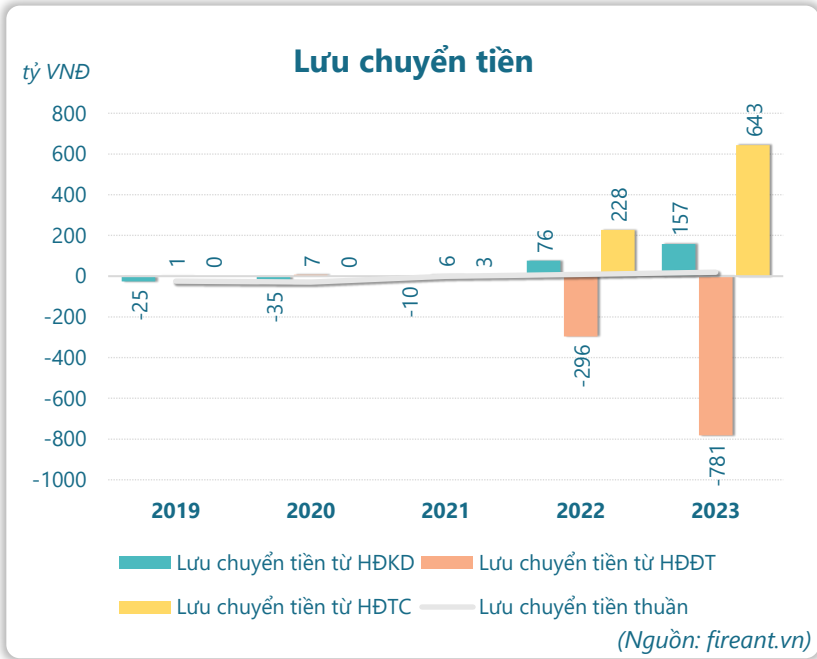
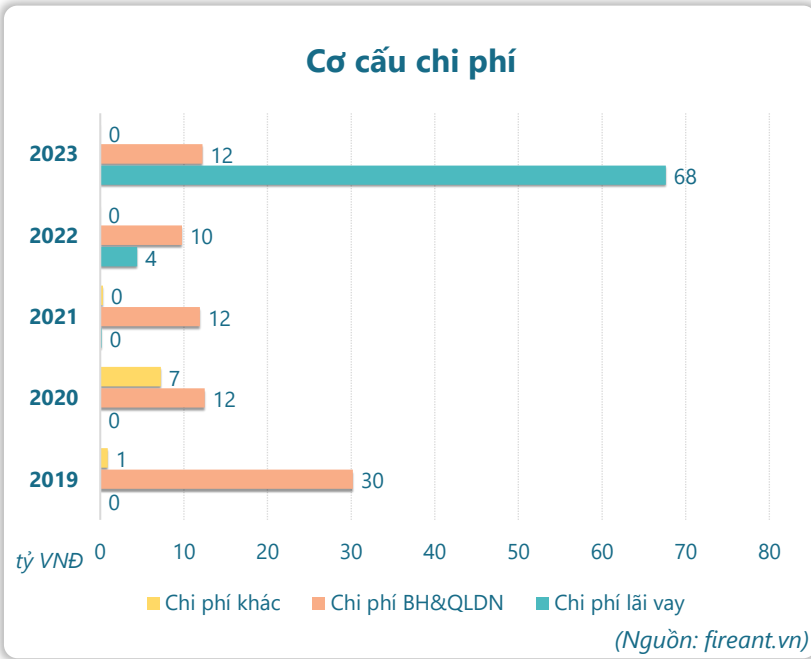
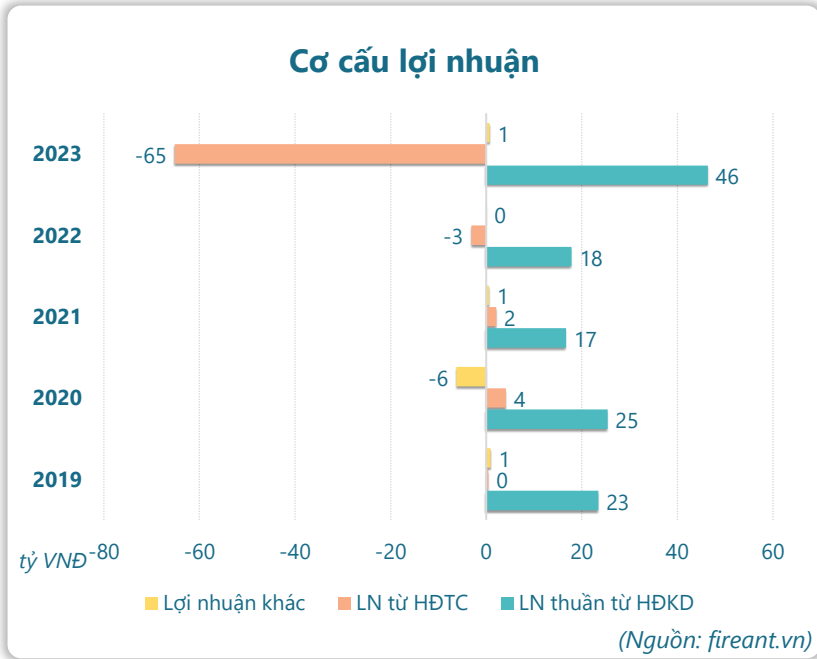
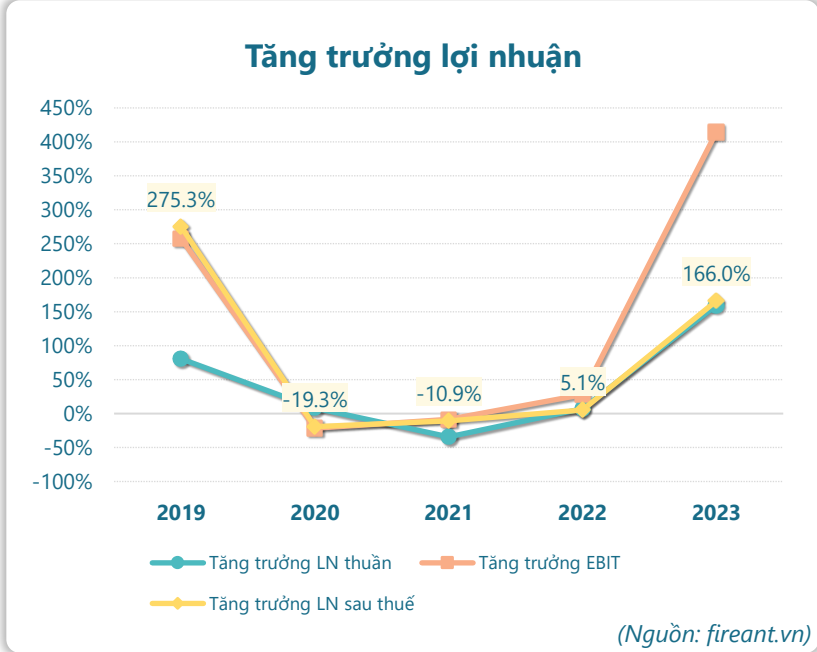
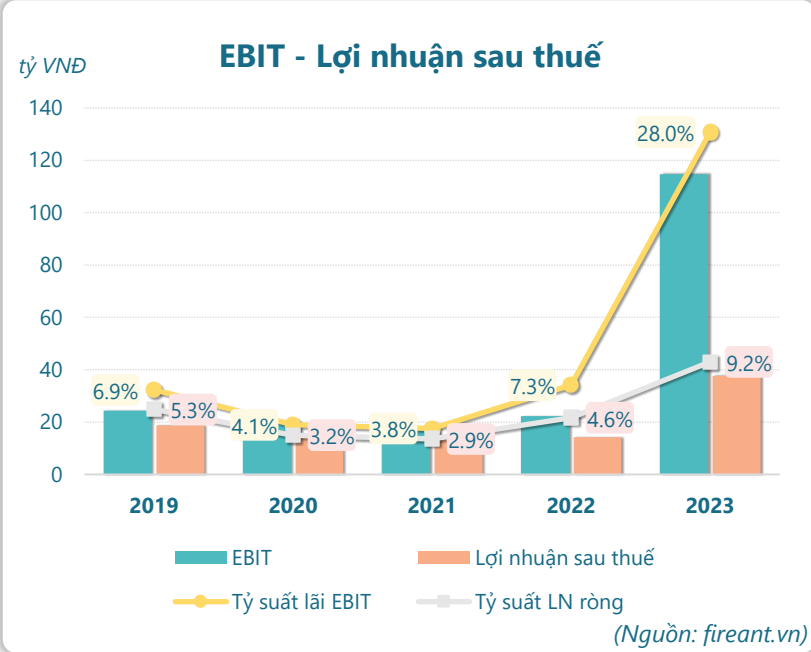
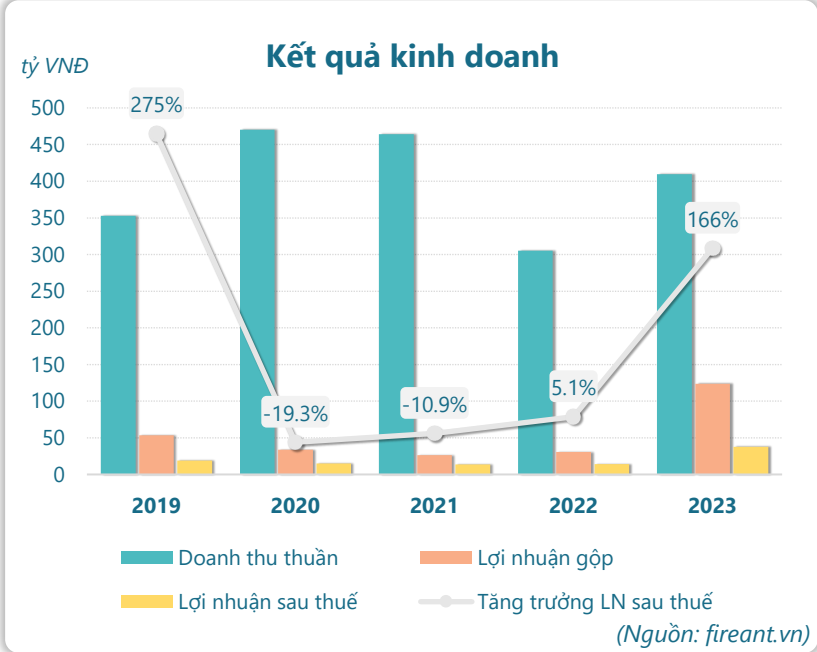


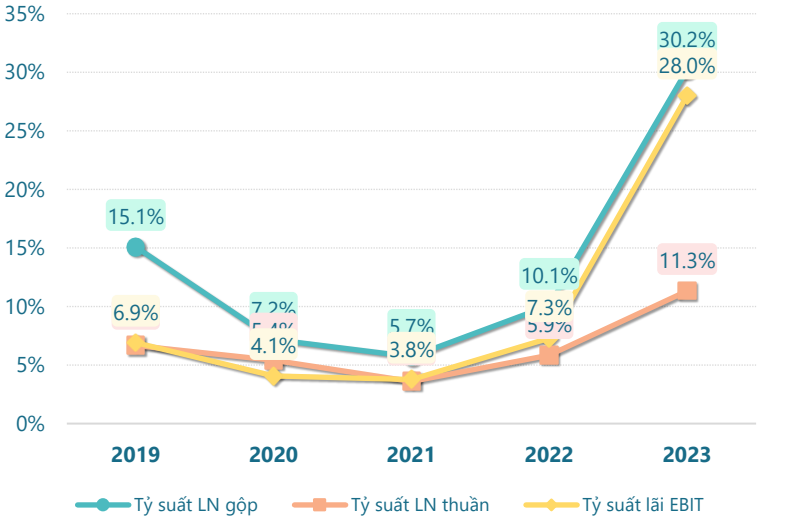
Ngày	7,200 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.4%	-1.4%	-2.7%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	4,700 - 8,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	360
Số lượng CPLH (CP)	50,035,493
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,605
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.09
EPS	749
P/E	9.6



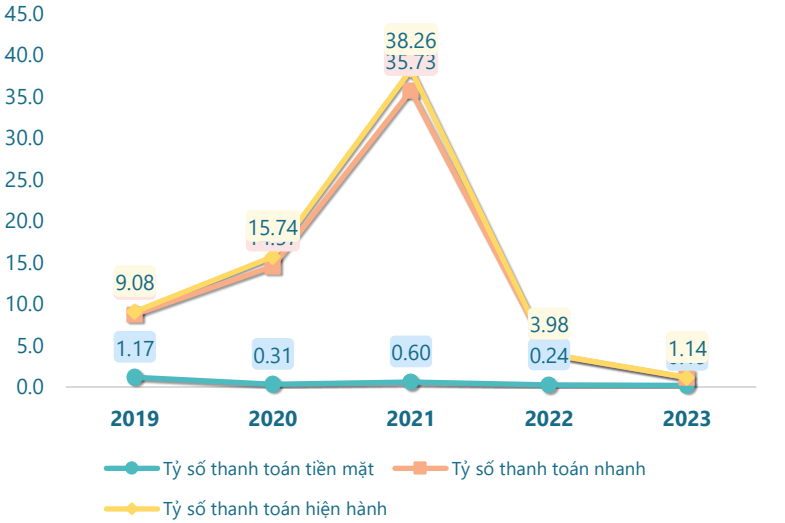


Tỷ suất lợi nhuận



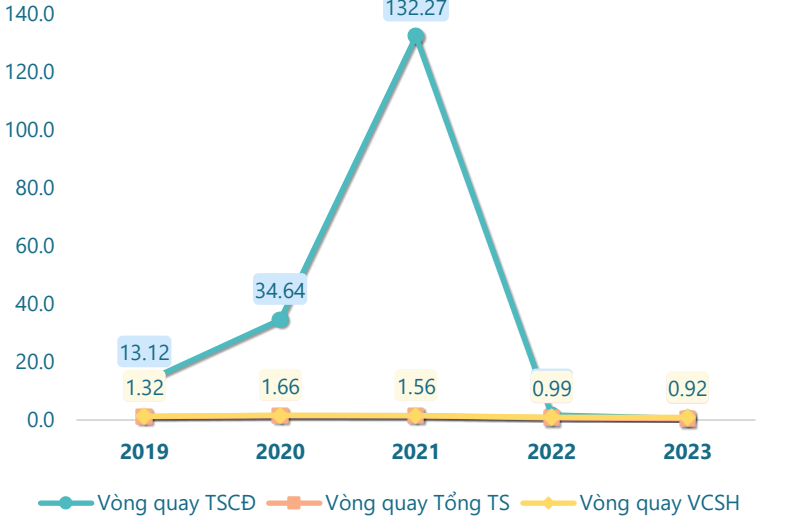
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



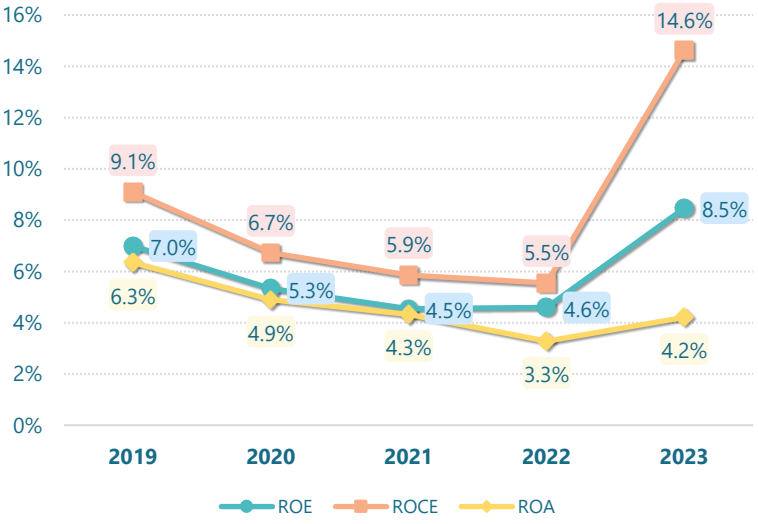
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



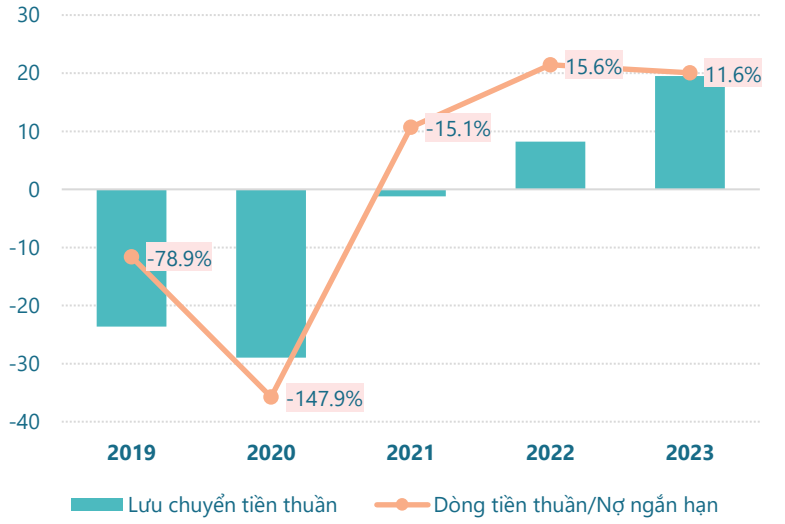
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



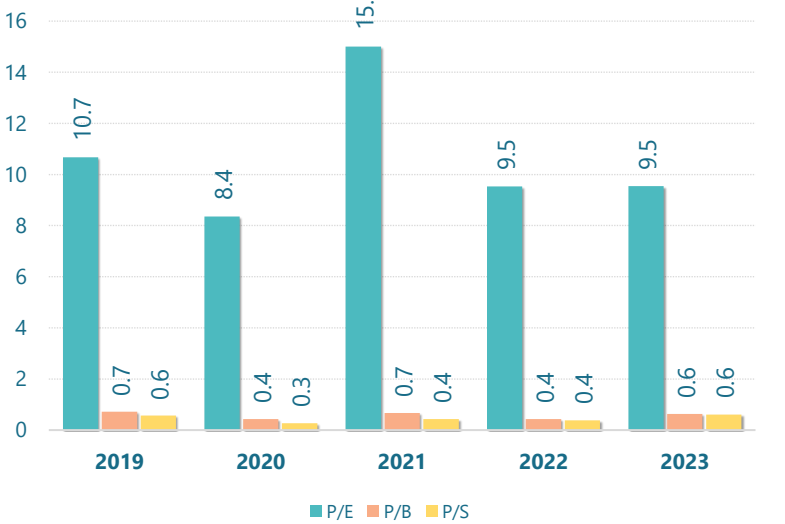
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)